

Số: 945/2021/QĐST-HNGĐ

G, ngày 27 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 940/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Đinh Thị L, sinh năm 1965

- Ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: Số 3 đường Lê Thị H, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Nguyễn Bá T và bà Đinh Thị L là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 213 quyền số 01.89 ngày 14/12/1989 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 19/5/2021; Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/12/2021; ông Nguyễn Bá T và bà Đinh Thị L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; có 02 con chung tên Nguyễn Thị Hoàng O, sinh ngày 26/6/1993 và Nguyễn Bá Tiến Đ, sinh ngày 17/4/2002; đều đã trưởng thành và không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Nguyễn Bá T và bà Đinh Thị L tự nguyện ly hôn; có 02 con chung tên Nguyễn Thị Hoàng O, sinh ngày 26/6/1993 và Nguyễn Bá Tiến Đ, sinh ngày 17/4/2002; đều đã trưởng thành và không yêu cầu giải quyết tài sản chung nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Bá T và bà Đinh Thị L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 213 quyển số 01.89 ngày 14/12/1989 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Bá T và bà Đinh Thị L không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Hoàng O, sinh ngày 26/6/1993 và Nguyễn Bá Tiến Đ, sinh ngày 17/4/2002; đều đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Bá T và bà Đinh Thị L không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, mỗi người chịu 150.000 đồng, ông Nguyễn Bá T được miễn tiền lệ phí do thuộc đối tượng người cao tuổi, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp. Trả lại cho ông Nguyễn Bá T 150.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0047309 ngày 08/12/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đinh Thị L đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS quận G;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- VKSND quận G;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Cúc